

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	PHÁP LUẬT VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ		
Mã học phần:	71LAWS40562	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	233_71LAWS40562_01,02		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có Sinh viên chỉ được sử dụng tài liệu giấy in	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng đúng các kiến thức pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong công việc	Trắc nghiệm	50%	Phần trắc nghiệm	5	PI 3.2 PI 5.1
CLO 3	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp lý liên quan đến hợp đồng và phân tích pháp lý về hợp đồng thương mại điện tử	Trắc nghiệm nhận định	20 %	Câu 1 Câu 2	2	PI 6.2
CLO 4	Ứng dụng các kỹ năng về phân tích đánh giá tính pháp lý của hợp đồng thương mại điện tử	Tự luận	30 %	Câu 3	3	PI 9.2

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu hỏi; mỗi câu 0.5 điểm)

Yếu tố nào tác động trực tiếp nhất đến sự phát triển thương mại điện tử

- A. Cơ sở pháp lý
- B. Nhận thức của người dân
- C. Chính sách phát triển thương mại điện tử
- D. Các chương trình đào tạo về thương mại điện tử

ANSWER: A

Chỉ ra loại hình không phải là hình thức giao dịch cơ bản trong thương mại điện tử

- A. B2E
- B. B2B
- C. B2C
- D. B2G

ANSWER: A

Nguyên tắc nào phổ biến hơn cả để hình thành hợp đồng điện tử

- A. Nhận được xác nhận là đã nhận được chấp nhận đối với chào hàng
- B. Thời điểm chấp nhận được gửi đi, dù nhận được hay không
- C. Thời điểm nhận được chấp nhận hay gửi đi tùy các nước quy định
- D. Thời điểm xác nhận đã nhận được chấp nhận được gửi đi

ANSWER: A

Nội dung gì của hợp đồng thương mại điện tử không khác với hợp đồng thương mại truyền thống

- A. Địa chỉ các bên
- B. Quy định về thời gian, địa điểm của giao dịch
- C. Quy định về thời gian, địa điểm hình thành hợp đồng
- D. Quy định về các hình thức thanh toán điện tử

ANSWER: A

Chỉ ra yếu tố không phải đặc điểm của chữ ký điện tử

- A. Duy nhất Chỉ duy nhất người kí có khả năng kí điện tử vào văn bản
- B. Bằng chứng pháp lý: xác minh người lập chứng từ
- C. Ràng buộc trách nhiệm: người kí có trách nhiệm với nội dung trong văn bản
- D. Đồng ý thể hiện sự tán thành và cam kết thực hiện các nghĩa vụ trong chứng từ

ANSWER: A

Để thực hiện các giao dịch điện tử B2B các bên cần có bằng chứng đảm bảo chữ kí trong hợp đồng điện tử chính là của bên đối tác mình giao dịch, để đảm bảo như vậy cần

- A. Có tổ chức trung gian, có uy tín, có khả năng tài chính đảm bảo
- B. Có cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo
- C. Có tổ chức quốc tế có uy tín đảm bảo
- D. Có ngân hàng lớn, có tiềm lực tài chính, uy tín lớn đảm bảo

ANSWER: A

Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng phải thông báo với Bộ Công Thương thông qua hình thức

- A. Thông báo trực tuyến trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử
- B. Thông báo trên tạp chí Công thương
- C. Thông báo trên tuyên hình
- D. Thông báo trên tuyên thanh

ANSWER: A

Nội dung nào không được xem là điều kiện tiên hành hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử

- A. Chưa đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử với Bộ Công Thương và được xác nhận đăng ký.
- B. Độc lập về mặt tổ chức và tài chính với các thương nhân, tổ chức, cá nhân sở hữu website thương mại điện tử được đánh giá tín nhiệm;
- C. Có bộ tiêu chí và quy trình đánh giá website thương mại điện tử được công bố công khai, minh bạch, áp dụng thống nhất cho các đối tượng được đánh giá;
- D. Là thương nhân, tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có chức năng, nhiệm vụ phù hợp.

ANSWER: A

Thương nhân, tổ chức bị thu hồi giấy phép hoạt động đánh giá và chứng nhận chính sách bảo vệ thông tin cá nhân trong trường hợp nào sau đây

- A. Không triển khai dịch vụ sau 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày được cấp phép
- B. Không có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin giả mạo để được cấp giấy phép
- C. Không có việc lợi dụng hoạt động đánh giá, chứng nhận chính sách bảo vệ thông tin cá nhân để thực hiện các hành vi nhằm thu lợi bất chính
- D. Không vi phạm quy trình và tiêu chí đánh giá đã được Bộ Công Thương thẩm định

ANSWER: A

Cơ quan chủ quản nào có trách nhiệm công bố công khai danh sách website thương mại điện tử có hành vi vi phạm pháp luật để khuyến cáo người tiêu dùng thận trọng

- A. Bộ Công thương
- B. Công thông tin của Chính phủ
- C. Bộ Công an
- D. Bộ Tư pháp

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (03 câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu 1 (1 điểm): “*Giao kết hợp đồng điện tử là việc sử dụng thông điệp dữ liệu để tiến hành toàn bộ giao dịch trong quá trình giao kết hợp đồng*”. Nhận định trên đây đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý cho việc giải thích.

Câu 2 (1 điểm): “*Chứng từ điện tử trong giao dịch thương mại có giá trị pháp lý như bản gốc nếu đáp ứng điều kiện: Thông tin chứa trong chứng từ điện tử có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết*”. Nhận định trên đây đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý cho việc giải thích.

Câu 3 (3 điểm):

Ngày 15/5/2020, Công ty cổ phần Cagills (gọi tắt là “*Công ty Cagills*”) phát hiện trên sàn giao dịch thương mại điện tử của Lazada có đơn vị là Công ty TNHH kinh doanh thức ăn gia súc Fat Animal chào bán gần 10 sản phẩm thức ăn chăn nuôi các loại ghi giả nhãn hiệu in trên bao bì hiệu Cagill không có tem đăng ký xuất xứ của nhà sản xuất với giá bán giảm hơn nhiều (từ 42 đến 50 %) so với giá sản phẩm cùng loại mà Công ty Cagill sản xuất theo tiêu chuẩn đã đăng ký độc quyền và đang bán trên sàn giao dịch thương mại điện tử shopee. Sự việc này đã được báo chí truyền thông đăng tải và gây nhiều bức xúc trong dư luận về việc kinh doanh thức ăn chăn nuôi.

Nếu được yêu cầu tư vấn, bạn hãy tư vấn cho phía Công ty Cagills về các vấn đề pháp lý sau:

- (3.1)- Xác định chủ thể có hành vi phạm trong vụ việc nêu trên? **(1 điểm)**
- (3.2)- Xác định liệt kê những hành vi vi phạm trong vụ việc nêu trên? **(1 điểm)**
- (3.3)- Những chế tài nào theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử sẽ được áp dụng xử lý đối với các hành vi vi phạm nêu trên? Nêu chi tiết cơ sở pháp lý của từng chế tài? **(1 điểm)**

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Từ Câu 1 đến câu 10	Phương án A	0.5/câu	
II. Tự luận		5.0	
Câu 1	<i>Phần giải thích : Nhận định này là không chính xác, bởi lẽ giao kết hợp đồng điện tử là việc sử</i>	0.5	

	<p>dụng thông điệp dữ liệu để tiến hành có thể là một phần hoặc toàn bộ giao dịch trong quá trình giao kết hợp đồng.</p> <p><i>Phần trích dẫn CSPL: Nêu được CSPL khoản 1 Điều 35 Luật Giao dịch điện tử năm 2023</i></p>	0.5	
Câu 2	<p><i>Phân giải thích : Nhận định này là không chính xác, vì ngoài yếu tố thông tin chưa trong chứng từ điện tử có thể truy cập, sử dụng được thì cần phải có sự bảo đảm đủ tin cậy về tính toàn vẹn của thông tin chứa trong chứng từ điện tử từ thời điểm thông tin được khởi tạo lần đầu tiên dưới dạng chứng từ điện tử;</i></p> <p><i>Phần trích dẫn CSPL: Nêu được CSPL điểm a,b khoản 1 Điều 9 Nghị định 52/2013/NĐ-CP</i></p>	0.5	
	<p><i>Xác định chủ thể có hành vi phạm</i></p> <p><i>- Chủ sở hữu website sàn giao dịch thương mại điện tử Lazada không kiểm soát được thông tin, xuất xứ hàng hóa của đối tác thực hiện thương mại trên sàn giao dịch của mình</i></p> <p><i>Công ty TNHH kinh doanh thức ăn gia súc Fat Animal vi phạm về việc lợi dụng thương mại điện tử để kinh doanh hàng giả hàng kém chất lượng</i></p>	0.5	
Câu 3	<p><i>Các hành vi vi phạm</i></p> <p><i>Hành vi hành vi sản xuất hàng giả mạo nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa của Công ty TNHH kinh doanh thức ăn gia súc Fat Animal</i></p> <p><i>- Hành vi không phối hợp với các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ rà soát và gỡ bỏ các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy trình, thủ tục công bố tại Quy chế hoạt động của sàn giao dịch thương mại điện tử của chủ sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử Lazada;</i></p>	0.5	
	<p><i>Các chế tài xử lý</i></p>	0.5	

	<ul style="list-style-type: none"> - khoản 16 Điều 1 Nghị định 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại điện tử - Nêu CSPL khoản 1,2 Điều 12 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 	0.5	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2024.
Giảng viên ra đề

Trần Minh Toàn (đã duyệt)



ThS Nguyễn Hoài Bảo